

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 297/TTr-SNV ngày 24 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố năm 2021 (có Kế hoạch kèm theo).

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng công chức: 63 chỉ tiêu, trong đó, cấp tỉnh: 24 chỉ tiêu; các huyện, thành phố: 39 chỉ tiêu (có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021 đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2021 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, NC, Hiệp(10b).



Đặng Ngọc Hậu



KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn
thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố năm 2021**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 01/4/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích: Tổ chức tuyển dụng công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố để đảm bảo theo vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo chất lượng.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, đúng cơ cấu, nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

B. CĂN CỨ TUYỂN DỤNG

1. Số lượng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao: 2.274 (trong đó biên chế các cơ quan hành chính cấp tỉnh là 1.267; biên chế các cơ quan hành chính cấp huyện là 1.007); số lượng biên chế chưa sử dụng của cơ quan sử dụng công chức: 160 (trong đó đề nghị tuyển dụng 63 chỉ tiêu; đề nghị tiếp nhận vào làm công chức 59 chỉ tiêu; thiếu vị trí lãnh đạo 38 chỉ tiêu).

2. Số lượng biên chế cần tuyển ở từng vị trí việc làm: **63 chỉ tiêu** (trong đó: các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: 24 chỉ tiêu; UBND các huyện, thành phố: 39 chỉ tiêu).

3. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: **03**.

4. Số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển đối với chế độ cử tuyển: **02**.

C. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển công chức

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có bằng tốt nghiệp đúng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của chuyên ngành hoặc ngành cần tuyển;
- Có đầy đủ các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn của ngạch đăng ký dự tuyển và phải phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Đối với các chỉ tiêu tuyển dụng người dân tộc thiểu số: Người dự tuyển phải là người dân tộc thiểu số và đáp ứng đủ các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện thi tuyển công chức nêu trên.

2. Phiếu đăng ký tuyển dụng, địa điểm tiếp nhận phiếu

2.1. Người đăng ký dự tuyển công chức nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu kèm theo Kế hoạch này vào một vị trí việc làm tại một cơ quan có chỉ tiêu thi tuyển công chức theo chỉ tiêu tại mục B (*nếu đăng ký thi tuyển từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách thi tuyển*), người đăng ký dự tuyển công chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký.

2.2. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (*nếu có*), (*mang theo bản gốc để đối chiếu*).

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Trường hợp người trúng tuyển được miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2.4. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La.

Lưu ý:

- Về trình độ tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc các chứng chỉ tin học trình độ A, B, C theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C được cấp trước ngày 10/8/2016.

- Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên (*đối với vị trí tuyển dụng yêu cầu trình độ đại học*), bậc 1 trở lên (*đối với vị trí tuyển dụng yêu cầu trình độ trung cấp*) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B, C, B2, C1, C2 được cấp trước ngày 15/01/2020 theo Thông tư 20/2019/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoặc chứng chỉ B1, B2 khung Châu Âu, hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

3. Chế độ ưu tiên: Thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại các khoản nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

D. THỜI GIAN, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC THI

I. THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Thời gian tổ chức kỳ thi và địa điểm thi

1.1. Thời gian tổ chức kỳ thi: Dự kiến tổ chức kỳ thi trong quý III năm 2021. Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau.

1.2. Địa điểm thi: Tại thành phố Sơn La.

2. Lệ phí dự tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

3. Nội dung thi tuyển công chức

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

3.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy gồm 3 phần:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

a) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

b) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại mục 3.1, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

3.2. Vòng 2: Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Thời gian thi 180 phút (*không kể thời gian chép đề*).

4. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

4.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

4.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

II. XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Đối tượng xét tuyển công chức

Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

2. Thời gian tổ chức xét tuyển và địa điểm

2.1. Thời gian tổ chức xét tuyển: Dự kiến tổ chức trong quý III năm 2021. Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau.

2.2. Địa điểm xét tuyển: Tại thành phố Sơn La.

3. Nội dung, hình thức xét tuyển công chức

Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

- Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (*thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn*);

- Thang điểm: 100 điểm.

4. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

4.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

4.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức tỉnh, gồm các thành viên:

+ Chủ tịch Hội đồng: 01 đại diện lãnh đạo UBND tỉnh Sơn La;

- + Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Nội vụ.
- + Các Ủy viên Hội đồng: đại diện các cơ quan thuộc tỉnh có liên quan.
- + Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng: lãnh đạo phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ tỉnh Sơn La.

- Thông báo tuyển dụng công chức.

2. Hội đồng tuyển dụng công chức

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7, Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

3. Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng)

- Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức; Ban Giám sát kỳ tuyển dụng theo quy định của pháp luật;

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức; tham mưu giúp Hội đồng tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức; Thu nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; Tổ chức thu lệ phí thi, quản lý và sử dụng theo quy định. Trình Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập các Ban giúp việc Hội đồng. Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức kỳ thi theo quy định.

- Quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển công chức sau khi có Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Sở Tài chính: phối hợp với Sở Nội vụ đảm bảo kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức năm 2021.

5. Công an tỉnh: Có trách nhiệm bảo đảm an ninh, trật tự và các điều kiện cần thiết khác để Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2021 tổ chức đảm bảo an toàn theo quy định.

6. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND cấp xã

- Phối hợp với Sở Nội vụ niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức, Thông báo tuyển dụng công chức của Chủ tịch UBND tỉnh tại trụ sở làm việc. Hướng dẫn thí sinh lập Phiếu đăng ký dự tuyển.

- UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Trung tâm Truyền thông - Văn hóa đăng Thông báo do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng.

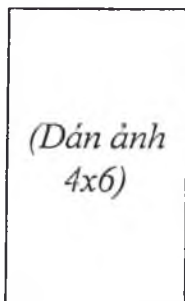
- Hướng dẫn thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào cơ quan, đơn vị mình, nộp Phiếu dự tuyển về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La.

Trên đây là Kế hoạch thi tuyển công chức hành chính năm 2021; trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh và có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ, Điện thoại 0212.3852.020 để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN



Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:	
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>	
Dân tộc: Tôn giáo:	
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:	
Nơi cấp:	
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: Ngày chính thức:	
Số điện thoại di động để báo tin: Email:	
Quê quán:	
Hộ khẩu thường trú:	
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):	
Tình trạng sức khỏe: Chiều cao: Cân nặng: ...kg	
Thành phần bản thân hiện nay:	
Trình độ văn hoá:	
Trình độ chuyên môn:	

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh ghi rõ đăng ký thi tiếng Anh theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có):.....

VII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chi tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.



CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2021

Làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thành phố

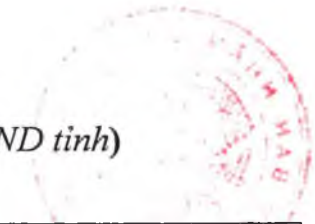
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 607/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Phòng, ban (trực thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu xét tuyển	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đối tượng ưu tiên
I	UBND huyện Mường La: 01 chỉ tiêu					
1	Phòng Kinh tế & Hạ tầng	Quản lý hoạt động xây dựng	01	01.003	Kỹ thuật xây dựng công trình	Cử tuyển, dân tộc thiểu số
II	UBND huyện Bắc Yên: 01 chỉ tiêu					
1	Phòng Kinh tế & Hạ tầng	Quản lý hoạt động xây dựng	01	01.003	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Cử tuyển, dân tộc thiểu số



CHỈ TIÊU THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2021

Làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 677/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



TT	Phòng, ban (trực thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đôi trọng ưu tiên
A	KHỐI SỞ, NGÀNH: 24 chỉ tiêu					
I	Sở Tư pháp: 01 chỉ tiêu					
1	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật	Phổ biến giáo dục pháp luật	01	01.003	Luật	
II	Sở Tài nguyên và Môi trường: 02 chỉ tiêu					
1	Thanh tra sở	Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lĩnh vực đất đai	01	01.003	Quản lý đất đai	
2	Phòng Quản lý Môi trường	Quản lý chất thải	01	01.003	Quản lý môi trường; Khoa học Môi trường; Quản lý môi trường và bền vững	
III	Sở Lao động-TBXH: 01 chỉ tiêu					
1	Văn phòng sở	Văn thư - lưu trữ	01	02.007	Hành chính - Văn thư; Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng	Dân tộc thiểu số
IV	Sở Y tế: 06 chỉ tiêu					
1	Phòng Tổ chức cán bộ	Quản lý tổ chức và biên chế	01	01.003	Quản trị nhân lực; Hành chính học; Luật	
		Quản lý nhân sự và đội ngũ	01	01.003	Quản trị nhân lực; Quản lý và tổ chức nhân sự	


TT	Phòng, ban (trực thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đôi trọng ưu tiên
2	Phòng nghiệp vụ Y, Dược	Tham mưu quản lý nghiệp vụ Y	01	01.003	Bác sĩ đa khoa	
3	Phòng Kế hoạch Tài chính	Quản lý tài chính, ngân sách	01	01.003	Kế toán; Kinh tế; Quản trị kinh doanh	
		Quản lý quy hoạch, kế hoạch	01	01.003	Kế hoạch; Thống kê; Y; Dược.	
4	Chi cục an toàn thực phẩm	Quản lý ngộ độc thực phẩm	01	01.003	Bác sĩ đa khoa; Bác sĩ Y học dự phòng	
V	Sở Kế hoạch và Đầu tư: 02 chỉ tiêu					
1	Văn phòng sở	Văn thư	01	02.007	Văn thư lưu trữ	
2	Phòng Kinh tế ngành	Thẩm định các dự án chuyên ngành giao thông	01	01.003	Công trình giao thông đô thị	
VI	Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch: 02 chỉ tiêu					
1	Phòng Quản lý Văn hóa	Quản lý Văn hóa	01	01.003	Văn hóa; Thông tin Thư viện; Khoa học Thư viện	
2	Văn phòng Sở	Quản lý nhân sự và đội ngũ	01	01.003	Quản trị nhân lực; Luật, Quản lý giáo dục; Quản lý Nhà nước.	
VII	Sở Nội vụ: 03 chỉ tiêu					
1	Phòng Cải cách hành chính	Cải cách hành chính	01	01.003	Hành chính học	


TT	Phòng, ban (thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đôi trọng ưu tiên
2	Phòng Tổ chức biên chế	Quản lý tổ chức biên chế	01	01.003	Quản lý công	
3	Phòng Công chức viên chức	Quản lý nhân sự và đội ngũ	01	01.003	Quản lý công	
VIII Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND: 01 chỉ tiêu						
1	Phòng Tổng hợp	Theo dõi công tác dân tộc	01	01.003	Luật; Kinh tế nông nghiệp; Quản lý tài nguyên và môi trường	
IX Chi cục Kiểm lâm: 06 chỉ tiêu						
1	Hạt Kiểm lâm Yên Châu	Kế toán viên;	01	06.031	Kế toán; Tài chính ngân hàng; Kế toán tổng hợp	
		Kiểm lâm viên	01	10.226	Lâm sinh; Lâm học; Lâm nghiệp; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý bảo vệ rừng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Kinh tế nông nghiệp	
2	Hạt Kiểm lâm huyện Sông Mã	Kiểm lâm viên	03	10.226	Lâm sinh; Lâm học, Lâm nghiệp; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý bảo vệ rừng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	

	Phòng, ban (trước: đơn vị, sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đội tượng ưu tiên
3	Hạt Kiểm lâm huyện Mường La	Kiểm lâm viên	01	10.226	Lâm sinh, Lâm học, Lâm nghiệp; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý bảo vệ rừng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Kinh tế nông nghiệp	
B	UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ: 37 chỉ tiêu					
I	UBND huyện Thuận Châu: 04 chỉ tiêu					
1	Văn phòng HĐND-UBND	Văn thư lưu trữ	01	02.007	Hành chính- Văn thư; Văn thư- Lưu trữ; Quản trị văn phòng; Lưu trữ học và quản trị văn phòng	
2	Phòng Nội vụ	Quản lý thi đua, khen thưởng (<i>quản lý quỹ khen thưởng</i>)	01	01.003	Kế toán	
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý tài chính ngân sách	01	01.003	Kế toán	
4	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quản lý thông tin - tuyên truyền	01	01.003	Công nghệ thông tin	
II	UBND huyện Sông Mã: 04 chỉ tiêu					
1	Phòng Kế hoạch Tài chính	Quản lý tài chính ngân sách	01	01.003	Kế toán; Tài chính ngân hàng; Kế toán -Kiểm toán	
2	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quản lý thông tin tuyên truyền	01	01.003	Công nghệ thông tin	

TT	Phòng, ban (trực thuộc sở, ngành, UBND huyện/thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đôi trọng ưu tiên
3	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	Phòng chống tệ nạn xã hội	01	01.003	Công tác xã hội	
4	Văn phòng HĐND-UBND	Quản lý nghiệp vụ Y	01	01.003	Y tế công cộng	
III	UBND huyện Mai Sơn: 01 chỉ tiêu					
1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Tham mưu Quản lý về xây dựng	01	01.003	Kỹ sư Xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng	
IV	UBND huyện Mộc Châu: 04 chỉ tiêu					
1	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tham mưu về công tác chăn nuôi, thú y; Lâm nghiệp, quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	01	01.003	Chăn nuôi; Thú y; Lâm nghiệp; Quản lý chất lượng nông sản; Bảo quản chế biến nông sản	
2	Phòng Lao động - TB và XH	Tham mưu về công tác tiền lương và bảo hiểm	01	01.003	Tài chính – Ngân hàng	
		Tham mưu về công tác lao động, việc làm	01	01.003	Công tác xã hội	
3	Thanh tra huyện	Tham mưu thực hiện công tác thanh tra về đất đai	01	01.003	Quản lý Tài nguyên và môi trường	
V	UBND huyện Mường La: 04 chỉ tiêu					
1	Phòng Tài nguyên và MT	Quản lý đất đai	01	01.003	Trắc địa bản đồ; Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số
		Quản lý Tài nguyên & Môi trường	01	01.003	Quản lý tài nguyên	
2	Phòng Lao động & TBXH	Quản lý chăm sóc trẻ em	01	01.003	Tài chính ngân hàng	

	Phòng, ban (trực thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đôi trọng ưu tiên
3	Phòng Văn hóa & Thông tin	Quản lý Thông tin truyền thông	01	01.003	Công nghệ thông tin	
VI	UBND huyện Bắc Yên: 03 chỉ tiêu					
1	Phòng Lao động- TB và XH	Công tác bảo trợ xã hội	01	01.003	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số; con thương binh
2	Phòng Nội vụ	Tham mưu công tác tổ chức, bộ máy	01	01.003	Luật	
3	Văn phòng HĐND-UBND	Công nghệ thông tin	01	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; Công nghệ phần mềm	
VII	UBND huyện Yên Châu: 08 chỉ tiêu					
1	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán	01	06031	Kế toán; Kiểm toán; Tài chính	
		Công nghệ thông tin	01	01.003	Công nghệ thông tin; Tin học	
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý tài chính ngân sách	01	01.003	Kế toán; Kiểm toán; Tài chính	
3	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý xây dựng	01	01.003	Xây dựng công trình; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản lý xây dựng	
		Quản lý kiến trúc	01	01.003	Kiến trúc; Quy hoạch vùng và đô thị; Kiến trúc cảnh quan	

1	 Phòng, ban <i>(trực thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)</i>	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đôi tượng ưu tiên
4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quản lý an toàn nông lâm thủy sản	01	01.003	Quản lý chất lượng nông sản; Bảo quản chế biến nông sản	
5	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Kế toán	01	01.003	Kế toán; Kiểm toán; Tài chính	
6	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quản lý môi trường	01	01.003	Môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường	
VIII	UBND huyện Phù Yên: 02 chỉ tiêu					
1	Thanh tra	Giải quyết khiếu nại, tố cáo	01	01.003	Quản lý đất đai	
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý kế hoạch và đầu tư	01	01.003	Kinh tế xây dựng	
IX	UBND huyện Sốp Cộp: 03 chỉ tiêu					
1	Phòng Nội vụ	Quản lý chính quyền địa phương và công tác thanh niên	01	01.003	Hành chính học; Quản trị nhân lực	
2	Phòng Tài chính Kế hoạch	Quản lý kế hoạch và đầu tư	01	01.003	Kinh tế; Kinh tế kế hoạch	
3	Văn phòng HĐND-UBND	Văn thư - Lưu trữ	01	02.007	Văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư	



TT	Phòng, ban (trực thuộc sở, ngành, UBND huyện, thành phố)	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch công chức	Ngành; chuyên ngành cần tuyển	Đổi tượng ưu tiên
X	UBND huyện Quỳnh Nhai: 04 chỉ tiêu					
1	Văn phòng HĐND-UBND	Hành chính tổng hợp	01	01.003	Hành chính học; Giáo dục chính trị	
2	Phòng Nội vụ	Quản lý chính quyền địa phương và công tác thanh niên	01	01.003	Quản lý đất đai; Tài nguyên môi trường	
3	Phòng Dân tộc	Quản lý dân tộc	01	01.003	Dân tộc học; Tài chính	
4	Phòng Văn hóa&Thông tin	Quản lý du lịch	01	01.003	Văn hóa; Văn hóa thông tin; Du lịch	